

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2024  
của Trường Mầm non Bình Minh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH**

Căn cứ Quyết định số 6672/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của Ủy ban nhân dân quận Hải Châu về việc tổ chức lại trường Mầm non Bình Minh thuộc UBND quận Hải Châu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ;

Căn cứ thông tư 61/2017/TT –BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách , các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của bộ tài chính sửa đổi , bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách , các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ quyết định số 4679/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch 2024 cho các trường công lập thuộc Quận;

Xét đề nghị của bộ phận văn phòng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Trường Mầm non Bình Minh ( theo biểu đính kèm)

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

**Điều 3.** Bộ phận văn phòng Trường Mầm non Bình Minh và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TCKH Hải Châu;

- Lưu: VT, KT

**HIỆU TRƯỞNG**  


**Lương Thúy Quỳnh**

THE UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY  
INSTITUTIONAL RESEARCH CENTER  
RESEARCH REPORT  
No. 123/2023  
Date: 15/05/2023

The purpose of this research is to investigate the impact of digital marketing on the sales performance of small and medium-sized enterprises (SMEs) in Vietnam. The study focuses on the use of social media, search engines, and email marketing. The research methodology includes a survey of 100 SMEs and an analysis of their digital marketing strategies. The findings indicate that digital marketing has a positive impact on sales performance, with social media being the most effective channel. The study also identifies several challenges faced by SMEs in implementing digital marketing, such as limited resources and lack of expertise. The research concludes that digital marketing is a crucial tool for SMEs to improve their sales performance and competitiveness in the market.



Author: Dr. Nguyen Thi Lan  
Advisor: Prof. Dr. Tran Van Hung  
Contact: 090 123 456 789



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

**Đơn vị: TRƯỜNG MN BÌNH MINH**

Chương: 599

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 23 /QĐ-MNBM ngày 15/ 01/ 024 của Trường MN Bình Minh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

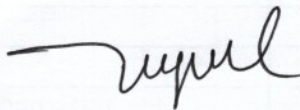
Đvt: đồng.

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4,701,719,000</b>
1	Chi quản lý hành chính	4,701,719,000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4,415,900,000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	285,819,000
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng (KP tăng lương cơ sở)	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	



3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

KẾ TOÁN



Phạm Thị Hoàng Uyên

Hải Châu, ngày 15 tháng 1 năm 2024




Lương Thúy Quỳnh